

# After the Shots...

Your child may need extra love and care after getting vaccinated. Some vaccinations that protect children from serious diseases also can cause discomfort for a while.

Here are answers to questions many parents have after their children have been vaccinated. If this sheet doesn't answer your questions, call your healthcare provider.

**Vaccinations may hurt a little... but disease can hurt a lot!**

**Call your healthcare provider or emergency services right away if you answer "yes" to any of the following questions:**

- Does your child have a temperature that your healthcare provider has told you to be concerned about?
- Is your child pale or limp?
- Has your child been crying for more than 3 hours and just won't stop?
- Is your child's body shaking, twitching, or jerking?
- Is your child very noticeably less active or responsive?

- ▶ Please see page 2 for information on the proper amount of medicine to give your child to reduce pain or fever.

## What to do if your child has discomfort

### I think my child has a fever. What should I do?

- ▶ A fever means the child's immune system is "turned on." This may be because the vaccine is working or because the child has an infection.
- ▶ Check your child's temperature. Use the thermometer's instructions or see "How to Check Your Child's Temperature" on [healthychildren.org](http://healthychildren.org)
- ▶ A temperature of 100.4° Fahrenheit (38° Celsius) or higher is a fever.

### Medicines for fever or discomfort:

- ▶ These medicines help with fever and discomfort:
  - Ibuprofen (brand names Advil, Motrin) – lasts about 6 hours
  - Acetaminophen (brand name Tylenol) – lasts about 4 hours
  - **Do not give aspirin to children or teens younger than 18 years!**
- ▶ The medicine dose should be based on your child's weight and your healthcare provider's instructions; see the information below and the charts on page 2.

### Here are more ways to help reduce fever:

- ▶ Give your child plenty to drink.
- ▶ Dress your child lightly. Do not cover or wrap your child tightly.

### Here are more ways to help with a swollen, hot, and red limb:

- ▶ Put a clean, cool, wet washcloth over the sore area for comfort. Do this for 10 minutes 3 times per day.
- ▶ Check the site each day. If it's not improving after 1–2 days, call your healthcare provider.

### If your child seems really sick:

- ▶ This sheet cannot substitute for medical advice. If your child seems very ill, seek medical advice from your healthcare provider.

CONTINUED ON THE NEXT PAGE ▶

Information provided by



**Call 770.904.3717 for an appointment.**

**[www.gnrhealth.com](http://www.gnrhealth.com)**

## Medicines and Doses to Reduce Pain and Fever

### Choose the proper medicine, and measure the dose accurately.

1. If your infant has a fever in the first 12 weeks of life, contact your healthcare provider.
2. Do not use acetaminophen (e.g., Tylenol) in infants younger than 12 weeks or ibuprofen (e.g., Advil, Motrin) in infants younger than 6 months unless your healthcare provider tells you to.
3. Ask your healthcare provider or pharmacist which medicine is best for your child and what dosage to use.
4. Give the dose based on your child's weight. If you don't know your child's weight, give the dose based on your child's age. Do not give more medicine than is recommended.
5. If you have questions about dosage amounts or any other concerns, call your healthcare provider or pharmacist.

6. Always use a proper measuring device when giving acetaminophen liquid or ibuprofen liquid (e.g., Advil, Motrin):
  - Use the device enclosed in the package. If that device is lost, consult your healthcare provider or pharmacist for advice.
  - Meal-time spoons are not accurate measures. Do not use a meal-time spoon for giving medication.

### Take these two steps to avoid causing a serious medication overdose in your child.

1. Don't give your child a larger amount of acetaminophen or ibuprofen than is shown in the table below. Too much of any of these medicines can be dangerous.
2. When you give your child acetaminophen or ibuprofen, don't also give them over-the-counter cough or cold medicines. This can cause a medication overdose because cough and cold medicines often contain acetaminophen or ibuprofen.

## ACETAMINOPHEN (Tylenol or other brand\*): How much to give?

Give every 4 to 6 hours, as needed, do not give more than 4 doses in 24 hours (unless directed by your healthcare provider).

Child's weight	Child's age	Infant's liquid 160 mg/5 mL	Children's liquid 160 mg/5 mL	Children's chewables 160 mg/tablet	Children's Dis-solvable Packets 160 mg/powder pack	Adult's Tablets 325 mg/tablet	Adult's Tablets 500 mg/tablet
0 to 11 lbs (up to 5 kg)	0 to 3 mos	—	—	—	—	—	—
12 to 17 lbs (6 to 7 kg)	4 to 11 mos	2.5 mL	—	—	—	—	—
18 to 23 lbs (8 to 10 kg)	12 to 23 mos	3.75 mL	—	—	—	—	—
24 to 35 lbs (11 to 15 kg)	2 to 3 yrs	—	5 mL	1 tablet	—	—	—
36 to 47 lbs (16 to 21 kg)	4 to 5 yrs	—	7.5 mL	1½ tablets	—	—	—
48 to 59 lbs (22 to 26 kg)	6 to 8 yrs	—	10 mL	2 tablets	2 packets	1 tablet	—
60 to 71 lbs (27 to 32 kg)	9 to 10 yrs	—	12.5 mL	2½ tablets	2 packets	1 tablet	—
72 to 95 lbs (33 to 43 kg)	11 yrs	—	15 mL	3 tablets	3 packets	1½ tablets	1 tablet
96 lbs (44 kg) or more	12 yrs or older	—	10 mL + 10 mL = 20 mL	4 tablets	—	2 tablets	1 tablet

\* This table only includes products widely available in the United States.

Reference: <https://www.healthychildren.org/English/safety-prevention/at-home/medication-safety/Pages/Acetaminophen-for-fever-and-pain.aspx>

## IBUPROFEN (Advil, Motrin, or other brand\*): How much to give?

Give every 6 to 8 hours, as needed, do not give more than 4 doses in 24 hours (unless directed by your healthcare provider).

Child's weight	Child's age	Infant's drops 50 mg/1.25 mL	Children's liquid 100 mg/5 mL	Children's chewable tablets 50 mg/tablet	Junior strength tablets 100 mg/tablet	Adult strength tablets 200 mg/tablet
0 to 11 lbs (up to 5 kg)	0 to 5 mos	—	—	—	—	—
12 to 17 lbs (6 to 7 kg)	6 to 11 mos	1.25 mL	2.5 mL	—	—	—
18 to 23 lbs (8 to 10 kg)	12 to 23 mos	1.875 mL	4 mL	—	—	—
24 to 35 lbs (11–15 kg)	2 to 3 yrs	2.5 mL	5 mL	2 tablets	—	—
36 to 47 lbs (16 to 21 kg)	4 to 5 yrs	3.75 mL	7.5 mL	3 tablets	—	—
48 to 59 lbs (22 to 26 kg)	6 to 8 yrs	5 mL	10 mL	4 tablets	2 tablets	1 tablet
60 to 71 lbs (27 to 32 kg)	9 to 10 yrs	—	12.5 mL	5 tablets	2½ tablets	1 tablet
72 to 95 lbs (33 to 43 kg)	11 yrs	—	15 mL	6 tablets	3 tablets	1½ tablets
96 lbs (44 kg) or more	12 yrs or older	—	10 mL + 10 mL = 20 mL	8 tablets	4 tablets	2 tablets

\* This table only includes products widely available in the United States.

Reference: <https://www.healthychildren.org/English/safety-prevention/at-home/medication-safety/Pages/Ibuprofen-for-fever-and-pain.aspx>

# Sau khi tiêm...

Con quý vị có thể cần thêm sự yêu thương và chăm sóc sau khi tiêm vắc xin. Một số loại vắc-xin bảo vệ trẻ khỏi các bệnh nghiêm trọng cũng có thể gây khó chịu trong một thời gian.

Dưới đây là câu trả lời cho các câu hỏi mà nhiều bậc cha mẹ có sau khi con của họ đã được tiêm vắc xin. Nếu phiếu này không trả lời các câu hỏi của quý vị, hãy gọi cho nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị.

Tiêm vắc-xin có thể gây đau một chút... nhưng bệnh có thể gây đau đớn rất nhiều!

**Hãy gọi ngay cho nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe hoặc dịch vụ cấp cứu của quý vị nếu quý vị trả lời "có" cho bất kỳ câu hỏi nào sau đây:**

- Thân nhiệt của trẻ có ở mức mà nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe đã nói rằng đáng lo ngại không?
- Trẻ nhợt nhạt hoặc yếu ớt?
- Trẻ đã quấy khóc trong hơn 3 tiếng và vẫn không dừng?
- Trẻ có bị run rẩy, co quắp hoặc co giật không?
- Trẻ có giảm đáng kể mức độ hoạt động hoặc khả năng phản ứng không?

- ▶ Vui lòng xem trang 2 để biết thông tin về lượng thuốc thích hợp để cho con quý vị dùng để giảm đau hoặc hạ sốt.

## Phải làm gì nếu con quý vị cảm thấy khó chịu

### Tôi nghĩ con tôi bị sốt. Tôi nên làm gì?

- ▶ Sốt có nghĩa là hệ miễn dịch của trẻ được "bật lên". Điều này có thể là do vắc-xin có tác dụng hoặc vì trẻ bị nhiễm trùng.
- ▶ Kiểm tra nhiệt độ của con quý vị. Sử dụng hướng dẫn của nhiệt kế hoặc xem "Cách kiểm tra nhiệt độ của con quý vị" trên [healthychildren.org](http://healthychildren.org)
- ▶ Nhiệt độ từ 38°C (100,4°F) trở lên là sốt.

### Thuốc hạ sốt hoặc giảm cảm giác khó chịu:

- ▶ Những loại thuốc này giúp giảm sốt và giảm cảm giác khó chịu:
  - Ibuprofen (tên thương hiệu Advil, Motrin) – kéo dài khoảng 6 giờ
  - Acetaminophen (tên thương hiệu Tylenol) – kéo dài khoảng 4 giờ
  - **Không dùng aspirin cho trẻ em hoặc thanh thiếu niên dưới 18 tuổi!**
- ▶ Liều thuốc phải dựa trên cân nặng của con quý vị và hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị; xem thông tin dưới đây và các biểu đồ trên trang 2.

### Dưới đây là nhiều cách khác để giúp giảm sốt:

- ▶ Cho con quý vị uống thật nhiều.
- ▶ Mặc quần áo nhẹ cho con quý vị. Không che hoặc quấn chặt con quý vị.

### Dưới đây là các cách khác để giúp giảm sưng, nóng và đỏ chi:

- ▶ Đặt một chiếc khăn sạch, mát, ướt lên vùng bị đau để tạo sự thoải mái. Làm điều này trong 10 phút 3 lần mỗi ngày.
- ▶ Kiểm tra vị trí đau mỗi ngày. Nếu tình trạng không cải thiện sau 1-2 ngày, hãy gọi cho nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị.

### Nếu con quý vị có vẻ thực sự bệnh:

- ▶ Phiếu này không thể thay thế cho lời khuyên y tế. Nếu con quý vị có vẻ bị bệnh nặng, hãy xin tư vấn y tế từ nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị.

TIẾP TỤC Ở TRANG TIẾP THEO ▶

Thông tin được cung cấp bởi



Gọi 770.904.3717 để đặt lịch hẹn.

[www.gnrhealth.com](http://www.gnrhealth.com)

## Thuốc và Liều lượng để Giảm Đau và Sốt

### Chọn loại thuốc thích hợp và đo liều chính xác.

1. Nếu con quý vị bị sốt trong 12 tuần đầu đời, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị.
2. Không sử dụng acetaminophen (ví dụ: Tylenol) ở trẻ sơ sinh dưới 12 tuần tuổi hoặc ibuprofen (ví dụ: Advil, Motrin) ở trẻ sơ sinh dưới 6 tháng tuổi trừ khi nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị yêu cầu.
3. Hãy hỏi nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe hoặc dược sĩ của quý vị loại thuốc nào là tốt nhất cho con quý vị và liều lượng nào để sử dụng.
4. Cho trẻ dùng liều dựa trên cân nặng của trẻ. Nếu quý vị không biết cân nặng của con mình, hãy cho trẻ dùng liều dựa trên độ tuổi của trẻ. Không cho dùng nhiều thuốc hơn mức khuyến nghị.
5. Nếu quý vị có thắc mắc về liều lượng hoặc bất kỳ mối quan ngại nào khác, hãy gọi cho nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe hoặc dược sĩ của quý vị.

6. Luôn sử dụng thiết bị đo thích hợp khi cho dùng chất lỏng acetaminophen hoặc chất lỏng ibuprofen (ví dụ: Advil, Motrin):
  - Sử dụng thiết bị được bao gói. Nếu thiết bị đó bị mất, hãy tham khảo ý kiến nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe hoặc dược sĩ của quý vị để được tư vấn.
  - Thìa dùng trong ăn uống không phải là công cụ đo lường chính xác. Không sử dụng thìa dùng trong ăn uống để cho bé dùng thuốc.

### Thực hiện hai bước này để tránh gây quá liều thuốc nghiêm trọng ở con quý vị.

1. Không cho con quý vị dùng một lượng acetaminophen hoặc ibuprofen lớn hơn so với được trình bày trong bảng dưới đây. Quá nhiều bất kỳ loại thuốc nào trong số này có thể nguy hiểm.
2. Khi quý vị cho con quý vị dùng acetaminophen hoặc ibuprofen, cũng không cho trẻ dùng thuốc ho hoặc thuốc cảm không kê đơn. Điều này có thể gây ra quá liều thuốc vì thuốc ho và cảm lạnh thường chứa acetaminophen hoặc ibuprofen.

## ACETAMINOPHEN (Tylenol hoặc nhãn hiệu khác\*): Cho dùng bao nhiêu?

Cho dùng mỗi 4 đến 6 giờ, nếu cần, không cho quá 4 liều trong 24 giờ (trừ khi được nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị chỉ dẫn).

Cân nặng của trẻ	Tuổi của trẻ	Thuốc dạng lỏng cho trẻ sơ sinh 160 mg/5 mL	Thuốc dạng lỏng dành cho trẻ em 160 mg/5 mL	Thuốc nhai cho trẻ em 160 mg/viên nén	Gói hòa tan cho Trẻ em 160 mg/gói bột	Viên nén dành cho người lớn 325 mg/viên nén	Viên nén dành cho người lớn 500 mg/viên nén
tối đa 5 kg (0 đến 11 lbs)	0 đến 3 tháng	–	–	–	–	–	–
6 đến 7 kg (12 đến 17 lbs)	4 đến 11 tháng	2,5 mL	–	–	–	–	–
8 đến 10 kg (18 đến 23 lbs)	12 đến 23 tháng	3,75 mL	–	–	–	–	–
11 đến 15 kg (24 đến 35 lbs)	2 đến 3 tuổi	–	5 mL	1 viên nén	–	–	–
16 đến 21 kg (36 đến 47 lbs)	4 đến 5 tuổi	–	7,5 mL	1½ viên nén	–	–	–
22 đến 26 kg (48 đến 59 lbs)	6 đến 8 tuổi	–	10 mL	2 viên nén	2 gói	1 viên nén	–
27 đến 32 kg (60 đến 71 lbs)	9 đến 10 tuổi	–	12,5 mL	2½ viên nén	2 gói	1 viên nén	–
33 đến 43 kg (72 đến 95 lbs)	11 tuổi	–	15 mL	3 viên nén	3 gói	1½ viên nén	1 viên nén
44 kg (96 lbs) trở lên	12 tuổi trở lên	–	10 mL + 10 mL = 20 mL	4 viên nén	–	2 viên nén	1 viên nén

\* Bảng này chỉ bao gồm các sản phẩm được bán rộng rãi tại Hoa Kỳ.

Tham khảo: <https://www.healthychildren.org/English/safety-prevention/at-home/medication-safety/Pages/Acetaminophen-for-fever-and-pain.aspx>

## IBUPROFEN (Advil, Motrin hoặc nhãn hiệu khác\*): Cho dùng bao nhiêu?

Cho dùng mỗi 6 đến 8 giờ, nếu cần, không cho quá 4 liều trong 24 giờ (trừ khi được nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị chỉ dẫn).

Cân nặng của trẻ	Tuổi của trẻ	Thuốc nhỏ giọt cho trẻ sơ sinh 50 mg/1,25 mL	Thuốc dạng lỏng dành cho trẻ em 100 mg/5 mL	Viên nhai cho trẻ em 50 mg/viên nén	Viên nén có hàm lượng dành cho trẻ vị thành niên 100 mg/viên nén	Viên nén có hàm lượng dành cho người lớn 200 mg/viên nén
tối đa 5 kg (0 đến 11 lbs)	0 đến 5 tháng	–	–	–	–	–
6 đến 7 kg (12 đến 17 lbs)	6 đến 11 tháng	1,25 mL	2,5 mL	–	–	–
8 đến 10 kg (18 đến 23 lbs)	12 đến 23 tháng	1,875 mL	4 mL	–	–	–
11 đến 15 kg (24 đến 35 lbs)	2 đến 3 tuổi	2,5 mL	5 mL	2 viên nén	–	–
16 đến 21 kg (36 đến 47 lbs)	4 đến 5 tuổi	3,75 mL	7,5 mL	3 viên nén	–	–
22 đến 26 kg (48 đến 59 lbs)	6 đến 8 tuổi	5 mL	10 mL	4 viên nén	2 viên nén	1 viên nén
27 đến 32 kg (60 đến 71 lbs)	9 đến 10 tuổi	–	12,5 mL	5 viên nén	2½ viên nén	1 viên nén
33 đến 43 kg (72 đến 95 lbs)	11 tuổi	–	15 mL	6 viên nén	3 viên nén	1½ viên nén
44 kg (96 lbs) trở lên	12 tuổi trở lên	–	10 mL + 10 mL = 20 mL	8 viên nén	4 viên nén	2 viên nén

\* Bảng này chỉ bao gồm các sản phẩm được bán rộng rãi tại Hoa Kỳ.

Tham khảo: <https://www.healthychildren.org/English/safety-prevention/at-home/medication-safety/Pages/Ibuprofen-for-fever-and-pain.aspx>

# Después de las vacunas...

Es posible que el niño necesite más cariño y cuidados que de costumbre después de recibir una vacuna. Algunas de las vacunas que protegen a los niños de enfermedades graves también pueden causar molestias durante un tiempo.

Estas son las respuestas a preguntas que muchos padres tienen después de que los niños reciben vacunas. Si esta hoja no responde a sus preguntas, llame a su proveedor de atención médica.

Las vacunas pueden doler un poco... ¡pero la enfermedad puede doler mucho más!

Llame de inmediato a su proveedor de atención médica o a los servicios de emergencias si responde "sí" a cualquiera de las siguientes preguntas:

- ¿El niño tiene una temperatura que, según le dijo su proveedor de atención médica, debería preocuparle?
- ¿El niño está pálido o débil?
- ¿El niño ha estado llorando durante más de 3 horas y no para?
- ¿Al niño le tiembla el cuerpo o tiene espasmos o sacudones?
- ¿El niño se encuentra notablemente menos activo o responde menos?

- ▶ Consulte la página 2 para obtener información sobre la cantidad adecuada de medicamento que debe administrar al niño para reducir el dolor o la fiebre.

## Qué hacer si el niño siente molestias

### Creo que mi niño tiene fiebre. ¿Qué debo hacer?

- ▶ La fiebre significa que el sistema inmunitario del niño está "activado". Esto puede deberse a que la vacuna está funcionando o a que el niño tiene una infección.
- ▶ Tómese la temperatura al niño. Utilice las instrucciones del termómetro o consulte "How to Check Your Child's Temperature" (Cómo tomarle la temperatura a un niño) en [healthychildren.org](http://healthychildren.org).
- ▶ Una temperatura de 38° centígrados (100.4° Fahrenheit) o superior es fiebre.

### Medicamentos para la fiebre o las molestias:

- ▶ Estos medicamentos ayudan con la fiebre y las molestias:
  - Ibuprofeno (nombres comerciales Advil, Motrin): dura unas 6 horas
  - Acetaminofén (nombre comercial Tylenol): dura unas 4 horas
  - **¡No debe darles aspirina a niños o adolescentes menores de 18 años!**
- ▶ La dosis del medicamento debe basarse en el peso del niño y en las instrucciones de su proveedor de atención médica; consulte la información a continuación y las tablas de la página 2.

### Estas son más formas de ayudar a reducir la fiebre:

- ▶ Asegúrese de que el niño beba mucho líquido.
- ▶ Vista al niño con ropa liviana. No cubra ni envuelva al niño de un modo ajustado.

### Aquí tiene más formas de aliviar una extremidad si está hinchada, caliente y roja:

- ▶ Para aliviar el dolor, coloque un paño limpio, frío y húmedo sobre la zona dolorida. Hágalo durante 10 minutos 3 veces al día.
- ▶ Revise el sitio de aplicación todos los días. Si no mejora después de 1 a 2 días, llame a su proveedor de atención médica.

### Si el niño parece estar realmente enfermo:

- ▶ Esta hoja no puede sustituir el asesoramiento médico. Si el niño parece estar muy enfermo, consulte a su proveedor de atención médica.

CONTINÚA EN LA PÁGINA SIGUIENTE ▶

Información proporcionada por



Llame al 770.904.3717 para programar una cita.

[www.gnrhealth.com](http://www.gnrhealth.com)



## Medicamentos y dosis para reducir el dolor y la fiebre

### Elija el medicamento adecuado y mida la dosis con exactitud.

1. Si su bebé tiene fiebre en las primeras 12 semanas de vida, póngase en contacto con su proveedor de atención médica.
2. No utilice acetaminofén (p. ej., Tylenol) en niños menores de 12 semanas ni ibuprofeno (p. ej., Advil, Motrin) en niños menores de 6 meses, a menos que se lo indique su proveedor de atención médica.
3. Pregúntele a su proveedor de atención médica o farmacéutico qué medicamento es mejor para el niño y qué dosis debe usar.
4. Administre la dosis en función del peso del niño. Si no conoce el peso del niño, administre la dosis en función de la edad del niño. No administre más medicamento del recomendado.
5. Si tiene preguntas sobre las dosis o cualquier otra preocupación, llame a su proveedor de atención médica o farmacéutico.

6. Utilice siempre un dispositivo de medición adecuado cuando administre acetaminofén o ibuprofeno (p. ej., Advil, Motrin):
  - Utilice el dispositivo incluido en el envase. Si se pierde ese dispositivo, consulte a su proveedor de atención médica o farmacéutico para que le aconsejen.
  - Las cucharas de comida no son medidas precisas. No utilice una cuchara de comida para administrar la medicación.

### Tome las dos siguientes medidas para evitar causar una sobredosis grave de medicación en el niño.

1. No le administre al niño una cantidad mayor de acetaminofén o ibuprofeno que la que se muestra en la siguiente tabla. Una cantidad excesiva de estos medicamentos puede ser peligrosa.
2. Si le da al niño acetaminofén o ibuprofeno, no le dé también medicamentos de venta sin receta para la tos o el catarro común. Esto puede provocar una sobredosis de medicamentos, ya que los medicamentos para la tos y el catarro a menudo contienen acetaminofén o ibuprofeno.

## ACETAMINOFÉN (Tylenol u otra marca\*): ¿cuánto administrar?

Administre cada 4 a 6 horas, según sea necesario; no administre más de 4 dosis en 24 horas (a menos que se lo indique su proveedor de atención médica).

Peso del niño	Edad del niño	Líquido para bebés 160 mg/5 ml	Líquido para niños 160 mg/5 ml	Comprimidos masticables para niños 160 mg/comprimido	Paquetes solubles para niños 160 mg/paquete de polvo	Comprimidos para adultos 325 mg/comprimido	Comprimidos para adultos 500 mg/comprimido
Hasta 5 kg (0 a 11 lb)	0 a 3 meses	—	—	—	—	—	—
6 a 7 kg (12 a 17 lb)	4 a 11 meses	2.5 ml	—	—	—	—	—
8 a 10 kg (18 a 23 lb)	12 a 23 meses	3.75 ml	—	—	—	—	—
11 a 15 kg (24 a 35 lb)	2 a 3 años	—	5 ml	1 comprimido	—	—	—
16 a 21 kg (36 a 47 lb)	4 a 5 años	—	7.5 ml	1½ comprimidos	—	—	—
22 a 26 kg (48 a 59 lb)	6 a 8 años	—	10 ml	2 comprimidos	2 paquetes	1 comprimido	—
27 a 32 kg (60 a 71 lb)	9 a 10 años	—	12.5 ml	2½ comprimidos	2 paquetes	1 comprimido	—
33 a 43 kg (72 a 95 lb)	11 años	—	15 ml	3 comprimidos	3 paquetes	1½ comprimidos	1 comprimido
44 kg (96 lb) o más	12 años o más	—	10 ml + 10 ml = 20 ml	4 comprimidos	—	2 comprimidos	1 comprimido

\* Esta tabla solo incluye productos ampliamente disponibles en los Estados Unidos.

Referencia: <https://www.healthychildren.org/English/safety-prevention/at-home/medication-safety/Pages/Acetaminophen-for-fever-and-pain.aspx>

## IBUPROFENO (Advil, Motrin u otra marca\*): ¿cuánto administrar?

Administre cada 6 a 8 horas, según sea necesario; no administre más de 4 dosis en 24 horas (a menos que se lo indique su proveedor de atención médica).

Peso del niño	Edad del niño	Gotas para bebés 50 mg/1.25 ml	Líquido para niños 100 mg/5 ml	Comprimidos masticables para niños 50 mg/comprimido	Comprimidos de concentración para adolescentes 100 mg/comprimido	Comprimidos de concentración para adultos 200 mg/comprimido
Hasta 5 kg (0 a 11 lb)	0 a 5 meses	—	—	—	—	—
6 a 7 kg (12 a 17 lb)	6 a 11 meses	1.25 ml	2.5 ml	—	—	—
8 a 10 kg (18 a 23 lb)	12 a 23 meses	1.875 ml	4 ml	—	—	—
11 a 15 kg (24 a 35 lb)	2 a 3 años	2.5 ml	5 ml	2 comprimidos	—	—
16 a 21 kg (36 a 47 lb)	4 a 5 años	3.75 ml	7.5 ml	3 comprimidos	—	—
22 a 26 kg (48 a 59 lb)	6 a 8 años	5 ml	10 ml	4 comprimidos	2 comprimidos	1 comprimido
27 a 32 kg (60 a 71 lb)	9 a 10 años	—	12.5 ml	5 comprimidos	2½ comprimidos	1 comprimido
33 a 43 kg (72 a 95 lb)	11 años	—	15 ml	6 comprimidos	3 comprimidos	1½ comprimidos
44 kg (96 lb) o más	12 años o más	—	10 ml + 10 ml = 20 ml	8 comprimidos	4 comprimidos	2 comprimidos

\* Esta tabla solo incluye productos ampliamente disponibles en los Estados Unidos.

Referencia: <https://www.healthychildren.org/English/safety-prevention/at-home/medication-safety/Pages/Ibuprofen-for-fever-and-pain.aspx>



# 접종 후...

귀 자녀는 예방접종을 받은 후 추가적인 사랑과 보살핌이 필요할 수 있습니다. 심각한 질병으로부터 아동을 보호하는 일부 예방접종은 당분간 불편을 야기할 수도 있습니다.

많은 부모들이 자녀가 백신을 접종한 후 가지고 되는 질문에 대한 답변은 다음과 같습니다. 이 시트가 귀하의 질문에 답변하지 않는 경우, 담당 의료인에게 전화하십시오.

**백신 접종은 약간 아플 수 있지만...  
질병은 많이 아플 수 있습니다!**

다음 질문 중 하나라도 “예”라고  
답한 경우, 즉시 담당 의료인 또는 응급  
서비스에 전화하십시오.

- 자녀의 체온이 의료진이 주의해야 한다고 말할 수준입니까?
- 자녀가 창백하거나 축 늘어졌습니까?
- 자녀가 3시간 이상 계속 울고 멈추지 않습니까?
- 자녀의 몸이 떨리거나 경련을 일으킵니까?
- 자녀의 활동량이나 반응이 눈에 띄게 줄었습니까?

▶ 통증 또는 열을 줄이기 위해 자녀에게 투여할 수 있는 적절한 약물 양에 관한 정보는 2페이지를 참조하십시오.

## 자녀가 불편을 느끼는 경우 해야 할 일

### 제 아이에게 열이 있는 것 같습니다. 어떻게 해야 하나요?

- ▶ 열은 아동의 면역체계가 “활성화”되었음을 의미합니다. 이는 백신이 효과가 있거나 자녀가 감염되었기 때문일 수 있습니다.
- ▶ 자녀의 체온을 확인합니다. 체온계의 사용 지침을 사용하거나 [healthychildren.org](http://healthychildren.org)의 “자녀의 체온을 확인하는 방법”을 참조하십시오.
- ▶ 섭씨 38°(화씨 100.4°) 이상의 체온은 발열입니다.

### 발열 또는 불편감에 대한 약물:

- ▶ 이 약물들은 발열과 불편감에 도움이 됩니다.
  - 이부프로펜(브랜드명 Advil, Motrin) – 약 6시간 지속
  - 아세트아미노펜(브랜드명 Tylenol) – 약 4시간 지속
  - **아스피린을 아동이나 18세 미만의 10대 청소년에게 투여하지 마십시오!**
- ▶ 약물 용량은 귀 자녀의 체중과 담당 의료인의 지침에 따라야 합니다. 아래 정보와 2페이지의 차트를 참조하십시오.

### 열을 줄이는 데 도움이 되는 다른 방법은 다음과 같습니다.

- ▶ 소아에게 마실 것을 충분히 제공합니다.
- ▶ 자녀에게 가볍게 옷을 입힙니다. 자녀를 가리거나 단단히 감싸지 마십시오.

### 붓고, 열이 나고, 붉은 사지에 도움이 되는 다른 방법들은 다음과 같습니다.

- ▶ 편안함을 위해 상처 부위에 깨끗하고 시원하며 젖은 수건을 올려 놓습니다. 하루에 3번 10분 동안 이를 실시합니다.
- ▶ 매일 부위를 확인하십시오. 1~2일 후에도 호전되지 않는 경우, 담당 의료인에게 전화하십시오.

### 귀 자녀가 심하게 아픈 것처럼 보이는 경우:

- ▶ 이 시트는 의학적 조언을 대체할 수 없습니다. 귀 자녀가 매우 아픈 것처럼 보이는 경우, 담당 의료인으로부터 의학적 조언을 구하십시오.

다음 페이지에서 계속 ▶

정보 제공처



예약을 원하시면 770.904.3717로 전화해 주세요

[www.gnrhealth.com](http://www.gnrhealth.com)



주사 후: 자녀가 불편을 느끼는 경우 해야 할 일 - 2페이지

## 통증과 열을 줄이기 위한 약물 및 용량

적절한 약물을 선택하고 용량을 정확하게 측정합니다.

1. 생후 첫 12주 내에 영아에게 열이 나는 경우, 담당 의료인에게 연락하십시오.
2. 담당 의료인이 지시하지 않는 한, 12주 미만의 영아에게 아세트아미노펜(예: Tylenol)을 사용하거나 6개월 미만의 영아에서 이부프로펜(예: Advil, Motrin)을 사용하지 마십시오.
3. 담당 의료인 또는 약사에게 자녀에게 어떠한 약물이 가장 적절인지, 어떠한 용량을 사용해야 하는지 질문하십시오.
4. 귀 자녀의 체중을 기준으로 용량을 투여합니다. 자녀의 체중을 모르는 경우, 자녀의 연령에 기반하여 용량을 투여합니다. 권장량보다 많은 약을 투여하지 마십시오.
5. 투여량에 관한 질문이나 또는 다른 우려사항이 있는 경우, 담당 의료인 또는 약사에 전화하십시오.

6. 아세트아미노펜 액제 또는 이부프로펜 액제(예: Advil, Motrin)를 투여할 때는 항상 적절한 측정 기기를 사용하십시오.
  - 포장에 동봉된 장치를 사용하십시오. 기기를 분실한 경우, 담당 의료인 또는 약사와 상의하여 조연을 구하십시오.
  - 식사용 숟가락은 정확한 측정 기기가 아닙니다. 약물 투여 시 식사용 숟가락을 사용하지 마십시오.

### 자녀에게 심각한 약물 과다복용이 발생하지 않도록 이 두 단계를 따르십시오.

1. 아래 표에 나와 있는 것보다 더 많은 양의 아세트아미노펜 또는 이부프로펜을 자녀에게 투여하지 마십시오. 이러한 약물 중 너무 많은 것이 위험할 수 있습니다.
2. 자녀에게 아세트아미노펜이나 이부프로펜을 투여할 때, 일반 의약품인 기침이나 감기약도 주지 마십시오. 기침약과 감기약에는 종종 아세트아미노펜이나 이부프로펜이 함유되어 있기 때문에 이는 약물 과다복용을 유발할 수 있습니다.

## 아세트아미노펜(Tylenol 또는 기타 브랜드\*): 얼마나 투여하나요?

필요에 따라 4~6시간마다 투여하고, 24시간 동안 4회 용량을 초과하여 투여하지 마십시오(담당 의료인이 지시하지 않는 한).

아동의 체중	아동의 연령	영아용 액제 160mg/5mL	아동용 액제 160mg/5mL	아동용 씹는 정제 160mg/정	아동용 분해 패킷 160mg/분말 팩	성인용 정제 325mg/정	성인용 정제 500mg/정
최대 5kg(0~11파운드)	0~3개월	—	—	—	—	—	—
6~7kg(12~17파운드)	4~11개월	2.5mL	—	—	—	—	—
8~10kg(18~23파운드)	12~23개월	3.75mL	—	—	—	—	—
11~15kg(24~35파운드)	2~3세	—	5mL	1정	—	—	—
16~21kg(36~47파운드)	4~5세	—	7.5mL	1½정	—	—	—
22~26kg(48~59파운드)	6~8세	—	10mL	2정	2패킷	1정	—
27~32kg(60~71파운드)	9~10세	—	12.5mL	2½정	2패킷	1정	—
33~43kg(72~95파운드)	11세	—	15mL	3정	3패킷	1½정	1정
44kg(96파운드) 이상	12세 이상	—	10mL + 10mL = 20mL	4정	—	2정	1정

\* 이 표는 미국에서 널리 이용 가능한 제품만을 포함합니다.

참조: <https://www.healthychildren.org/English/safety-prevention/at-home/medication-safety/Pages/Acetaminophen-for-fever-and-pain.aspx>

## 이부프로펜(Advil, Motrin 또는 기타 브랜드\*): 얼마나 투여하나요?

필요에 따라 6~8시간마다 투여하고, 24시간 동안 4회 용량을 초과하여 투여하지 마십시오(담당 의료인이 지시하지 않는 한).

아동의 체중	아동의 연령	영아용 방울제 50mg/1.25mL	아동용 액제 100mg/5mL	아동용 씹는 정제 50mg/정	청소년 함량 정제 100mg/정	성인 함량 정제 200mg/정
최대 5kg(0~11파운드)	0~5개월	—	—	—	—	—
6~7kg(12~17파운드)	6~11개월	1.25mL	2.5mL	—	—	—
8~10kg(18~23파운드)	12~23개월	1.875mL	4mL	—	—	—
11~15kg(24~35파운드)	2~3세	2.5mL	5mL	2정	—	—
16~21kg(36~47파운드)	4~5세	3.75mL	7.5mL	3정	—	—
22~26kg(48~59파운드)	6~8세	5mL	10mL	4정	2정	1정
27~32kg(60~71파운드)	9~10세	—	12.5mL	5정	2½정	1정
33~43kg(72~95파운드)	11세	—	15mL	6정	3정	1½정
44kg(96파운드) 이상	12세 이상	—	10mL + 10mL = 20mL	8정	4정	2정

\* 이 표는 미국에서 널리 이용 가능한 제품만을 포함합니다.

참조: <https://www.healthychildren.org/English/safety-prevention/at-home/medication-safety/Pages/Ibuprofen-for-fever-and-pain.aspx>



# 接种后.....

接种疫苗后，您的孩子可能需要额外的关爱和护理。一些保护儿童免受严重疾病影响的疫苗接种也会引起一段时间的不适。

下面解答许多父母在他们的孩子接种疫苗后提出的一些问题。如果本表没有回答您的问题，请联系您的医务人员。

**疫苗接种可能会有轻微伤害.....  
但疾病可能会造成很大伤害！**

如果您对以下任何问题的回答为“是”，请立即联系您的医务人员或紧急服务：

- 您的孩子体温是否达到医务人员提醒您需要警惕的体温？
- 您的孩子是否面色苍白或身体软弱无力？
- 您的孩子是否哭闹超过 3 小时且无法停止？
- 您孩子的身体是否颤抖、抽搐或痉挛？
- 您的孩子是否非常明显地不那么活跃或反应迟钝？

- ▶ 请参见第 2 页，了解有关给您的孩子服用适当数量的药物以减轻疼痛或发热的信息。

## 如果孩子出现不适，该怎么办？

### 我想我的孩子发热了。我该怎么办？

- ▶ 发热意味着孩子的免疫系统“开启”。这可能是因为疫苗保护正在起效，也有可能是因为孩子感染了。
- ▶ 检查孩子的体温。按照温度计的说明，或参见 [healthychildren.org](http://healthychildren.org) 上的“如何检查孩子的体温”。
- ▶ 体温 38°C（100.4°F）或更高表示发热。

### 治疗发热或不适的药物：

- ▶ 这些药物有助于缓解发热和不适症状：
  - 布洛芬（商品名 Advil, Motrin）——药效持续约 6 小时
  - 对乙酰氨基酚（商品名泰诺或 Tylenol）——药效持续约 4 小时
  - **请勿将阿司匹林给予 18 岁以下的儿童或青少年！**
- ▶ 药物剂量应根据孩子的体重和医务人员的指示而定；参见以下信息和第 2 页的图表。

### 以下是更多帮助退热的方法：

- ▶ 让孩子大量饮水。
- ▶ 给孩子穿轻便的衣服。请勿包覆或紧捂孩子。

### 以下是更多帮助治疗肢体肿胀、发烫和发红的方法：

- ▶ 将干净、清凉、湿润的毛巾放在疼痛部位，让孩子感觉舒适。每天进行 3 次，每次 10 分钟。
- ▶ 每天检查部位。如果 1-2 天后未改善，请联系医务人员。

### 如果孩子看起来真的生病了：

- ▶ 本表不能替代医疗建议。如果您的孩子看起来病得很重，请咨询您的医务人员。

下一页 ▶

信息由



请致电 770.904.3717 预约。

[www.gnrhealth.com](http://www.gnrhealth.com)



## 减轻疼痛和发热的药物和剂量

### 选择合适的药物，并准确测量剂量。

- 如果您的宝宝在出生后 12 周内发热，请联系您的医务人员。
- 12 周以下的婴儿不得使用对乙酰氨基酚（例如，泰诺），6 个月以下的婴儿不得使用布洛芬（例如，Advil、Motrin），除非您的医务人员告诉您这样做。
- 咨询医务人员或药剂师哪种药物最适合您的孩子以及服用的剂量。
- 根据您孩子的体重给予剂量。如果您不知道您孩子的体重，请根据您孩子的年龄给药。给予药物时请勿超过推荐剂量。
- 如果您对剂量有任何问题或有任何其它疑问，请联系您的医务人员或药剂师。

- 给予对乙酰氨基酚或布洛芬液体剂（例如 Advil、Motrin）时，请务必使用适当的测量装置：
  - 使用包装内的器械。如果该器械丢失，请咨询您的医务人员或药剂师以获得建议。
  - 餐勺测量不准确。请勿使用餐勺给药。

### 采取这两个步骤，以避免导致您的孩子发生严重的药物过量。

- 给您的孩子服用对乙酰氨基酚或布洛芬时请勿超出下表所示剂量。其中任何一种药物过量都可能是危险的。
- 当您给孩子服用对乙酰氨基酚或布洛芬时，请勿同时给予非处方咳嗽或感冒药。否则可能会导致药物过量，因为咳嗽和感冒药通常含有对乙酰氨基酚或布洛芬。

## 对乙酰氨基酚（泰诺或其他品牌\*）：给药剂量多少？

根据需要每 4-6 小时给药一次，24 小时内给药不得超过 4 次（除非您的医务人员另有指示）。

儿童体重	儿童年龄	婴儿液体剂 160 毫克/5 毫升	儿童液体剂 160 毫克/5 毫升	儿童咀嚼片 160 毫克/片	儿童可溶解包装 160 毫克/粉末包装	成人片剂 325 毫克/片	成人片剂 500 毫克/片
5 公斤以内 (0-11 lb)	0-3 个月	—	—	—	—	—	—
6-7 公斤 (12-17 lb)	4-11 个月	2.5 毫升	—	—	—	—	—
8-10 公斤 (18-23 lb)	12-23 个月	3.75 毫升	—	—	—	—	—
11-15 公斤 (24-35 lb)	2-3 岁	—	5 毫升	1 片	—	—	—
16-21 公斤 (36-47 lb)	4-5 岁	—	7.5 毫升	1½ 片	—	—	—
22-26 公斤 (48-59 lb)	6-8 岁	—	10 毫升	2 片	2 包	1 片	—
27-32 公斤 (60-71 lb)	9-10 岁	—	12.5 毫升	2½ 片	2 包	1 片	—
33-43 公斤 (72-95 lb)	11 岁	—	15 毫升	3 片	3 包	1½ 片	1 片
44 公斤 (96 lb) 或以上	12 岁或以上	—	10 毫升 + 10 毫升 = 20 毫升	4 片	—	2 片	1 片

\*本表仅包括在美国广泛上市的产品。

参考文献：<https://www.healthychildren.org/English/safety-prevention/at-home/medication-safety/Pages/Acetaminophen-for-fever-and-pain.aspx>

## 布洛芬（Advil、Motrin 或其他品牌\*）：给药剂量多少？

根据需要每 6-8 小时给药一次，24 小时内给药不得超过 4 次（除非您的医务人员另有指示）。

儿童体重	儿童年龄	婴儿滴剂 50 毫克/1.25 毫升	儿童液体剂 100 毫克/5 毫升	儿童咀嚼片 50 毫克/片	青少年规格片剂 100 毫克/片	成人规格片剂 200 毫克/片
5 公斤以内 (0-11 lb)	0-5 个月	—	—	—	—	—
6-7 公斤 (12-17 lb)	6-11 个月	1.25 毫升	2.5 毫升	—	—	—
8-10 公斤 (18-23 lb)	12-23 个月	1.875 毫升	4 毫升	—	—	—
11-15 公斤 (24-35 lb)	2-3 岁	2.5 毫升	5 毫升	2 片	—	—
16-21 公斤 (36-47 lb)	4-5 岁	3.75 毫升	7.5 毫升	3 片	—	—
22-26 公斤 (48-59 lb)	6-8 岁	5 毫升	10 毫升	4 片	2 片	1 片
27-32 公斤 (60-71 lb)	9-10 岁	—	12.5 毫升	5 片	2½ 片	1 片
33-43 公斤 (72-95 lb)	11 岁	—	15 毫升	6 片	3 片	1½ 片
44 公斤 (96 lb) 或以上	12 岁或以上	—	10 毫升 + 10 毫升 = 20 毫升	8 片	4 片	2 片

\*本表仅包括在美国广泛上市的产品。

参考文献：<https://www.healthychildren.org/English/safety-prevention/at-home/medication-safety/Pages/Ibuprofen-for-fever-and-pain.aspx>